

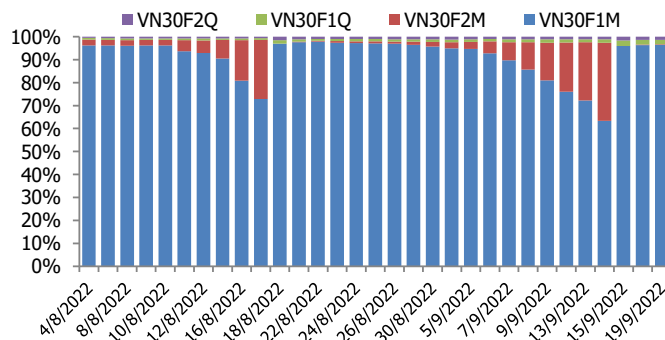
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2210	20/10/2022	31	1223.50	45,745
VN30F2211	17/11/2022	59	1222.10	132
VN30F2212	15/12/2022	87	1224.30	908
VN30F2303	16/3/2023	178	1221.00	641

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỶ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh giao dịch giảm co trong suốt cả buổi sáng khi các HĐTL phần lớn dao động quanh mốc tham chiếu. Tuy nhiên về cuối phiên chiều, áp lực bán dâng cao khiến cả 4 HĐTL đảo chiều giảm điểm và hợp đồng VN30F2210 đóng cửa ở mức gần thấp nhất trong ngày. Basis của các HĐTL cải thiện nhiều so với phiên trước (-8,88 đến -5,58 điểm), điều này cho thấy nhà đầu tư đang kỳ vọng chỉ số VN30 hình thành vùng cân bằng quanh ngưỡng 1200-1220 điểm. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng mạnh so với phiên liền trước, đạt 263.987 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 10 với 564 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 9.975 hợp đồng.
- Tâm điểm của chứng khoán thế giới dồn vào phiên giữa tuần này khi Fed nâng lãi suất, nhà đầu tư đang lo ngại quan điểm cứng rắn của Fed sẽ tác động mạnh đến thị trường tài chính. Bên cạnh đó, đà giảm của thị trường trong nước còn đến sau chuỗi giảm 3 tuần liên tiếp trước đó khiến áp lực bán gia tăng. Điểm tích cực là lực cầu bắt đáy vẫn chờ ở các phiên giảm mạnh, thanh khoản 2 phiên vừa qua đã tăng vọt so với mức bình quân gần 2 tuần vừa qua. Kể từ đỉnh gần nhất, chỉ số Vn-index đã giảm gần 100 điểm, tương đương mất hơn 7,1%, qua đó xóa sạch thành quả trong tháng 8, ngưỡng 1200 điểm cũng là mức Fibonacci 61,8% của nhịp tăng kể từ đầu tháng 7 vừa qua. Với áp lực từ chứng khoán thế giới, thị trường trong nước có thể còn giảm về vùng hỗ trợ 1180 điểm trước sau đó phục hồi khi các dữ liệu vĩ mô quý 3 được đánh giá là tích cực do nền so sánh thấp.
- Về kỹ thuật, chỉ số VN30F1M đang trong xu hướng giảm và hoàn toàn chưa thấy tín hiệu đảo chiều. Vùng cân bằng chưa xuất hiện khiến các vị thế Mua chưa chắc chắn, xu hướng giảm chiếm ưu thế nên chiến lược Bán theo đà sẽ được áp dụng ở các nhịp hồi. Vì vậy, trong trường hợp nếu giá phục hồi vội vàng, nhà đầu tư có thể xem xét thăm dò lệnh Bán quanh khu vực kháng cự 1230-1236 điểm với mốc quản trị rủi ro là 1243 điểm. Trong khi đó, lệnh Mua vào có thể xem xét trong trường hợp giá VN30F1M lùi về các mức hỗ trợ mạnh 1216-1220 điểm hoặc 1202-1208 điểm, đóng cắt lỗ nếu thủng 1186 điểm và hướng đến mục tiêu 1250 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

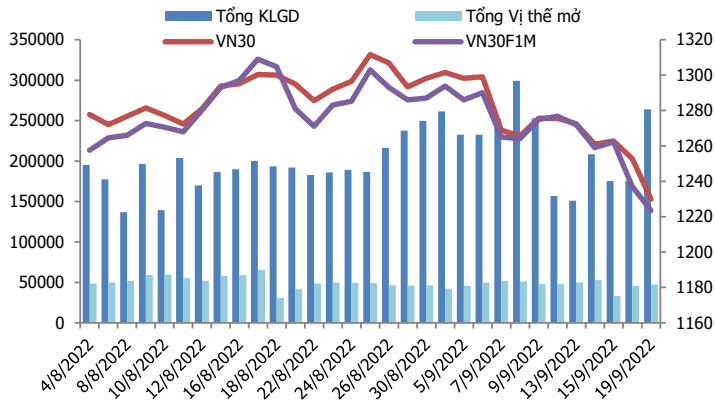
Đổi với chiến lược Long, khi chiết khấu thấp hơn so với vùng giá hiện tại (vùng 1216-1219 điểm hoặc 1202-1208 điểm). Chiến lược Short sẽ được kích hoạt tại các nhịp hồi phụ về kháng cự gần 1233-1236 điểm.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Đổi với chiến lược ngắn trung hạn, nắm giữ vị thế Short chốt lời vùng kỳ vọng 1180-1200 điểm, Stoploss nếu vượt 1233 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

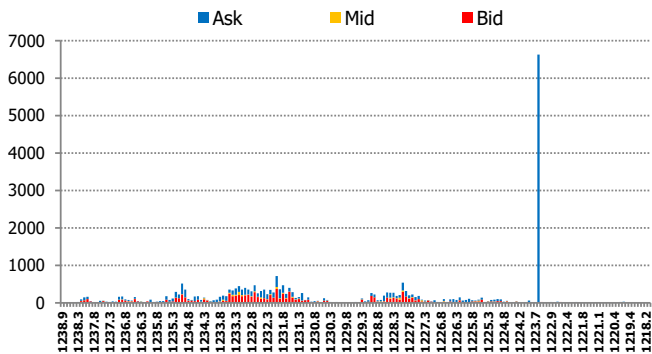
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỶ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2210	1223.5	-1.09	263,620	50.5	45,745	4.1
VN30F2211	1222.1	-1.04	239	27.8	132	33.3
VN30F2212	1224.3	-1.01	62	-75.3	908	-0.7
VN30F2303	1221.0	-0.83	66	-63.7	641	0.8
Tổng			263,987	50.2	47,426	4.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường phải sinh giao dịch giảm co trong suốt cả buổi sáng khi các HĐTL phần lớn dao động quanh mốc tham chiếu. Tuy nhiên về cuối phiên chiều, áp lực bán dâng cao khiến cả 4 HĐTL đảo chiều giảm điểm và hợp đồng VN30F2210 đóng cửa ở mức gần thấp nhất trong ngày.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng 58,78% so với phiên liền trước, đạt 263.987 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 10 với 263.620 hợp đồng. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 10 với 564 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 9.975 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2210 là 1.231,23 điểm (cao hơn 7,73 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2211 là 1.232,45 điểm (+10,35 điểm), VN30F2212 là 1.233,67 điểm (+9,37 điểm) và VN30F2303 là 1.237,65 điểm (+16,65 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

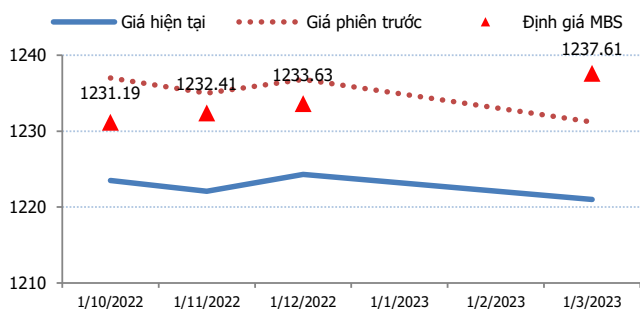
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	SELL
Hỗ trợ	1216-1219	1211-1216	1182-1188
Kháng cự	1233-1236	1243-1248	1270-1286

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

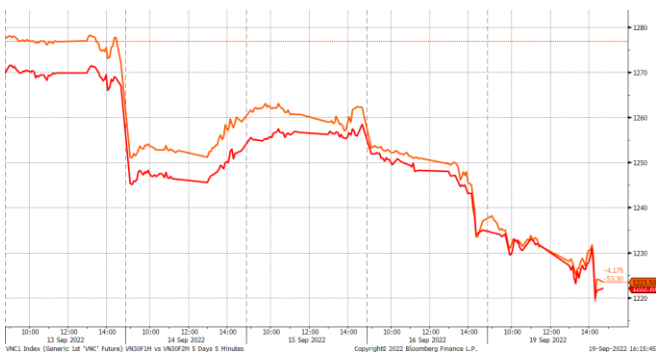


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.4	-2.00	0.6	-3.7
VN30F1Q - VN30F1M	0.8	-0.20	1	-4.84
VN30F1Q - VN30F2M	2.2	1.80	0.4	-1.14
VN30F2Q - VN30F1M	-2.5	-5.80	3.3	-10.5
VN30F2Q - VN30F2M	-1.1	-3.80	2.7	-6.8
VN30F2Q - VN30F1Q	-3.3	-5.60	2.3	-5.66

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỶ HẠN



DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

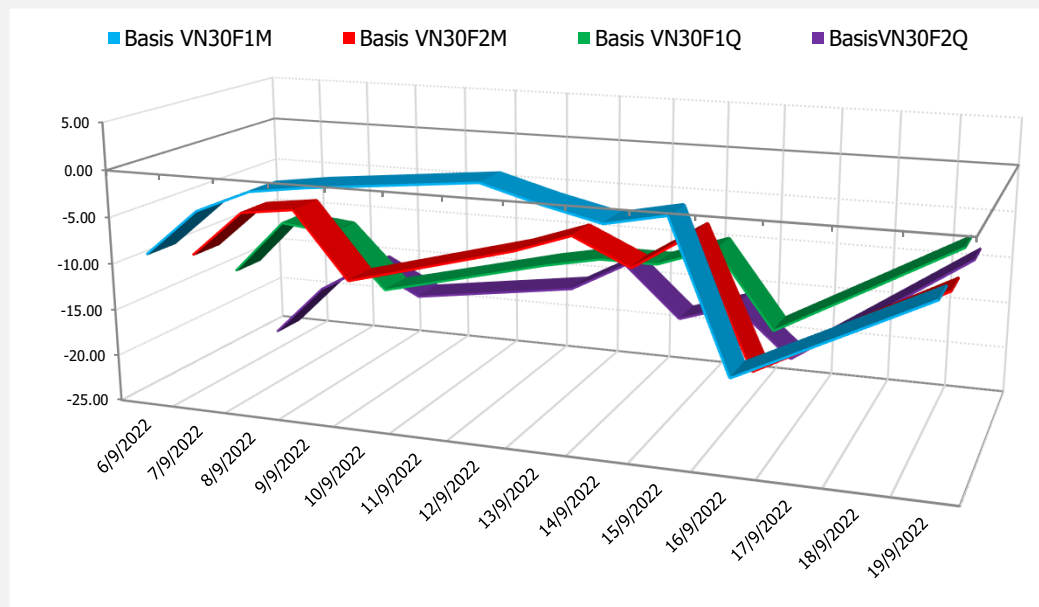


NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Basis của các HĐTL cải thiện nhiều so với phiên trước (-8,88 đến -5,58 điểm), điều này cho thấy nhà đầu tư đang kỳ vọng chỉ số VN30 hình thành vùng cân bằng quanh ngưỡng 1200-1220 điểm.

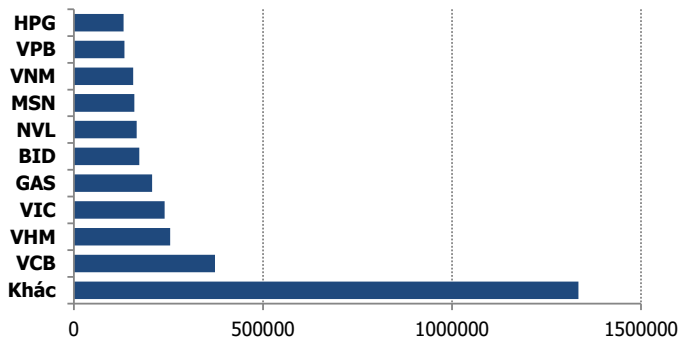
Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -3,3 điểm đến +2,2 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2208-VN30F2207) tăng thêm 0,6 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

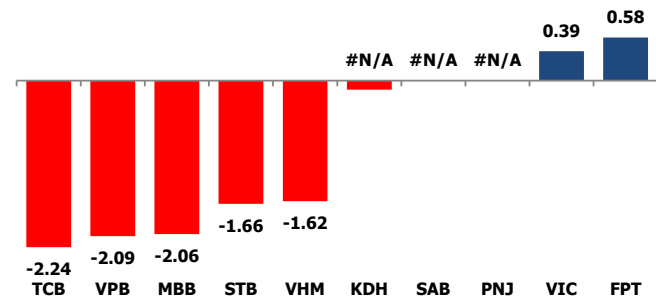


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1205.43	1229.88
Thay đổi	-28.60	-22.90
%Chg	-2.32	-1.83
YTD	-19.55	-19.91
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,792.73	3,330.18
P/E	12.95	10.64
P/B	1.99	2.01

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nguyên nhân khiến các chỉ số chính tiếp tục chìm sâu trong sắc đỏ. Số mã giảm điểm (27) áp đảo hoàn toàn so với số mã tăng điểm (2) và 1 mã đứng tham chiếu. TCB và VPB trở thành hai trụ tác động tiêu cực nhất tới đà giảm của VN30-Index với mức ảnh hưởng lần lượt là -2,24 điểm và -2,09 điểm; ngoài ra MBB, STB hay VHM cũng là những bluechips giảm điểm và kéo chỉ số VNI đóng cửa dưới mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 22,9 điểm (-1,83%) xuống 1.229,88 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 188,15 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 5.764 tỷ đồng.

Khối ngoại quay lại mua ròng sau 4 phiên bán ròng liên tiếp với 133,51 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như HPG (+122 tỷ đồng), DGC (+39 tỷ đồng), VNM (+29 tỷ đồng), VCB (+22 tỷ đồng), VRE (+22 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,205.43	(2.32)	12.95	(19.55)
Dow Jones	31,019.68	0.64	17.09	(14.64)
S&P500	3,899.89	0.69	19.03	(18.18)
Nikkei 225	27,719.43	0.55	27.95	(3.72)
Shanghai	3,115.60	(0.35)	13.65	(14.40)
DAX	12,803.24	0.49	12.42	(19.40)
Vàng	1,674.80	(0.06)		(8.44)
Dầu WTI	85.59	(0.16)		13.80

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 19/09/2022			
Thứ Ba - 20/09/2022			
Mỹ - Giấy phép xây dựng (Tháng 8)	1.685M	1.610M	
Canada - CPI lõi (tháng/tháng) (Tháng 8)	0.5%		
Thứ Tư - 21/09/2022			
Mỹ - Doanh số bán nhà hiện tại (Tháng 8)	4.81M	4.70M	
Mỹ - Dự trữ dầu thô	2.442M	0.833M	
Mỹ - Quyết định lãi suất	2.50%	3.25%	
Thứ Năm - 22/09/2022			
Thụy Sĩ - Quyết định lãi suất (Quý 3)	-0.25%	0.50%	
Anh - Quyết định lãi suất (Tháng 9)	1.75%	2.25%	
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	213K	218K	
Thứ Sáu - 23/09/2022			
Đức - Chỉ số PMI sản xuất (Tháng 9)	49.1	48.3	
Anh - Chỉ số quản lý sức mua hỗn hợp	49.6		
Anh - Chỉ số quản lý thu mua (PMI) - Sản xuất	47.3		
Anh - Chỉ số PMI dịch vụ	50.9		
Canada - Doanh số bán lẻ lõi (tháng/tháng) (Tháng 7)	0.8%	-1.2%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ khởi sắc trước khi cuộc họp chính sách kéo dài 2 ngày của Fed dự kiến bắt đầu vào ngày thứ Ba (20/9). Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 197,26 điểm (+0,64%) lên 31.019,68 điểm, chỉ số S&P 500 tiến 0,69% lên 3.899,89 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 0,76% lên 11.535,02 điểm. Sau một số hy vọng ngắn ngủi trong mùa hè rằng Fed có thể hoàn thành chiến dịch thắt chặt chính sách quyết liệt của mình, nhà đầu tư đã bán tháo cổ phiếu một lần nữa vì lo ngại ngân hàng trung ương sẽ đi quá xa và đẩy nền kinh tế rơi vào suy thoái.
- Giá dầu tăng nhẹ khi những lo ngại về nguồn cung khan hiếm lấn át những lo ngại về nhu cầu toàn cầu có thể giảm lại do đồng USD mạnh và khả năng nâng lãi suất lớn. Kết phiên, hợp đồng dầu Brent tiến 47 xu (+0,51%) lên 91,82 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI cộng 42 xu (+0,49%) lên 85,53 USD/thùng.

- Giá vàng suy yếu, lùi về mức thấp nhất trong 29 tháng đã ghi nhận vào ngày thứ Sáu (16/8), khi đồng USD và lợi suất trái phiếu Mỹ tăng do kỳ vọng Fed sẽ nâng lãi suất mạnh khi cơ quan này nhóm họp trong tuần này. Chốt phiên, hợp đồng vàng giao ngay nhích 0,01% lên 1.675,67 USD/oz, dao động ngay trên mức thấp nhất kể từ tháng 4/2020 vào ngày 16/9. Hợp đồng vàng tương lai lùi 0,06% xuống 1.684,50 USD/oz.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 TCB, VPB và MBB là những nguyên nhân chính khiến chỉ số VN30 tiếp tục giảm điểm. Trong đó, TCB gây ảnh hưởng -2,24 điểm tới chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VPB	Banks	7.83	29,900	-2.13	4.03%	454.134	-2.09	7.96	1.47
TCB	Banks	6.73	35,050	-2.64	3.30%	133.12	-2.24	6.07	1.19
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	6.52	83,100	0.73	2.08%	147.172	0.58	18.42	4.66
VHM	Real Estate Management & Development	6.42	58,400	-2.01	2.40%	114.98	-1.62	9.01	2.10
HPG	Metals & Mining	6.09	22,650	-1.52	3.56%	628.159	-1.16	4.77	1.32
MWG	Specialty Retail	6.08	70,500	-2.08	5.35%	296.333	-1.59	20.52	4.61
MSN	Food Products	6.06	112,500	-0.27	2.25%	61.596	-0.20	15.69	5.49
NVL	Real Estate Management & Development	5.58	85,000	-1.62	2.36%	316.587	-1.13	51.48	4.47
ACB	Banks	5.52	22,850	-1.30	2.20%	58.567	-0.89	6.56	1.48
VNM	Food Products	5.29	75,200	-1.05	1.07%	106.832	-0.69	18.55	4.60
VIC	Real Estate Management & Development	5.04	62,900	0.64	1.93%	49.328	0.39	#N/A N/A	2.25
MBB	Banks	4.40	21,000	-3.67	3.81%	176.823	-2.06	6.06	1.41
VCB	Banks	3.45	78,800	-1.50	2.82%	74.372	-0.65	14.94	3.03
STB	Banks	3.42	21,600	-3.79	4.86%	236.387	-1.66	11.35	1.14
HDB	Banks	2.90	24,500	-2.00	4.12%	33.187	-0.73	7.06	1.49
VJC	Airlines	2.62	115,000	-0.61	1.40%	38.05	-0.20	652.77	3.63
VRE	Real Estate Management & Development	2.22	29,100	-2.51	1.91%	46.548	-0.71	51.00	2.08
VIB	#N/A	2.15	22,050	-3.08	5.85%	56.221	#N/A	6.46	1.65
SSI	Capital Markets	1.75	19,900	-5.91	6.28%	462.821	-1.35	7.44	1.48
TPB	Banks	1.66	25,000	-4.94	6.48%	36.673	-1.06	7.13	1.36
CTG	Banks	1.55	25,500	-2.67	3.56%	60.321	-0.52	8.34	1.20
KDH	Real Estate Management & Development	1.32	33,650	-0.74	3.45%	41.753	-0.12	19.17	2.22
PDR	Capital Markets	1.15	51,000	-4.67	4.13%	113.469	-0.69	16.35	4.44
SAB	Food Products	1.10	185,300	0.00	1.41%	27.447	0.00	26.41	5.17
GAS	Gas Utilities	0.87	108,000	-2.70	4.44%	55.552	-0.30	16.19	3.48
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.66	13,500	-5.26	7.09%	353.441	-0.45	19.98	1.07
BID	Banks	0.58	34,200	-3.66	3.96%	44.245	-0.27	13.35	1.90
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.41	38,000	-2.94	4.09%	43.129	-0.15	52.59	2.08
BVH	Beverages	0.33	53,100	-5.18	5.65%	107.774	-0.22	22.02	1.80
GVR	Real Estate Management & Development	0.31	22,900	-6.91	7.42%	73.999	-0.28	19.69	1.85

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Đình Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	long.dinhviet@mbs.com.vn